

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GC ĐÔNG  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HS-ST

Ngày: 11/5/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH TIỀN GIANG**

***Thành phần Hội đồng xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Quốc An**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Nguyễn Văn Tâm** - Cán bộ hưu trí.

2. Ông **Phạm Thành Công** - Phó bí thư huyện đoàn G.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Trần Hữu Vĩnh**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Ông **Phan Minh Tân**, Kiểm sát viên.

Ngày **11** tháng **5** năm **2022** tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 51/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

**Trần Trung H**, sinh ngày 24/02/2004 tại Tiền Giang.

Nơi cư trú: ấp GT, xã Long Thuận, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không rõ và con bà: không rõ; cha nuôi hợp pháp: ông Trần Văn Y, sinh năm 1972, ngụ ấp TA, xã LT, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang (sư thầy chùa Thanh Trước); bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không, tiền sự: không; Nhân thân:

+ Ngày 11/6/2018, bị Ủy ban nhân dân xã LT, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường trong thời hạn 06 tháng về hành vi trộm cắp tài sản (tính đến thời điểm Trần Trung H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 20/01/2021 thì H được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính).

+ Ngày 19/3/2021, Trần Trung H bị Tòa án nhân dân huyện GC Tây, tỉnh Tiền Giang tuyên phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 11/2021/HSST, bị cáo H đang chấp hành bản án trên theo Quyết định thi hành án số 28/2021/QĐ-CA ngày 13/5/2021 của Tòa án nhân dân thị xã GC tại Trại giam LH thuộc Cục C10 – Bộ Công an (đóng trên địa bàn tỉnh Long An), hiện tại bị cáo chấp hành xong. Tuy nhiên, do bị cáo Trần Trung H là người chưa đủ 18 tuổi nên không được coi là án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện theo pháp luật: **Nguyễn Thị Thu Tr**, sinh năm 1990 - Bí thư xã Đoàn LT, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo: Luật sư **Phạm Thị Kim Tr** - Văn phòng Luật sư Phạm Thị Kim Tr - thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tiền Giang.

*\* Bị hại:*

1. **Nguyễn văn Hùng C**, sinh năm 1976.(vắng mặt)

Địa chỉ: KP Hòa Thơm 1, TT TH, G, Tiền Giang.

2. **Phan Thị Kim Ng**, sinh năm 1995.(vắng mặt)

3. **Đặng Thị D**, sinh năm 1980.(vắng mặt)

4. **Trần Thị C1**, sinh năm 1958.(vắng mặt)

5. **Tôn Thất H**, sinh năm 1976.(vắng mặt)

6. **Nguyễn Minh T**, sinh năm 1977.(vắng mặt)

Cùng địa chỉ: KP HT2, TT TH, G, Tiền Giang.

7. **Trần Thị T1**, sinh năm 1972.(vắng mặt)

Đại chỉ: KP LG, TT TH, G, Tiền Giang.

8. **Trương Hoàng A**, sinh năm 1989.(có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: 339/19, TP, Phường 5, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. **Huỳnh Văn T2**, sinh năm 1959.(vắng mặt)

Địa chỉ: ấp VH, xã LH, thị xã GC, Tiền Giang.

2. **Lê Võ Hoàng T3**, sinh năm 1988.(vắng mặt)

Địa chỉ: KP LG, TT TH, G, Tiền Giang.

3. **Võ Phương N**, sinh năm 1975.(vắng mặt)

Địa chỉ: ấp DQ, xã PT, G, Tiền Giang.

4. **Bùi Văn U**, sinh năm 1967.(vắng mặt)

Địa chỉ: ấp DP, TT TH, G, Tiền Giang.

5. **Đặng Văn T4**, sinh năm 1978.(vắng mặt)

Địa chỉ: ấp THg 2, xã PT, G, Tiền Giang.

*\* Người làm chứng:*

**Trương Thị Mỹ T5**, sinh năm 1976.(vắng mặt)

Địa chỉ: ấp KD, xã BA, huyện G, Tiền Giang

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 31/01/2021 bị cáo Trần Trung H, thuê ông Huỳnh Văn T2, sinh năm 1959 ngụ ấp VH, xã LH, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang (hành nghề chạy xe ôm) chở từ Phường 1, thị xã GC về xã TĐ, huyện G, tỉnh Tiền Giang. Khi đi đến cửa

hàng tạp hóa (cũng là nhà) của bà Trương Thị Mỹ T5, sinh năm 1976 ngụ ấp Kinh Dưới, xã Bình Ân, huyện G, tỉnh Tiền Giang thì H thấy bà T5 ngủ quên nên kêu ông Tốt dừng xe lại và nói với ông T4 “chờ đi mua một số đồ dùng rồi mới đi tiếp”. Bị cáo H xuống xe lên vào bên trong nhà của bà Thiết đi đến phòng ngủ thì thấy anh Trương Hoàng A, sinh năm 1989 ngụ 339/19 TP, phường 5, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Hoàng Anh là cháu của bà T5) đang ngủ. H phát hiện có một cái bóp nên lấy trộm, bên trong có số tiền 1.530.000 đồng (một triệu năm trăm ba mươi ngàn đồng), 10 USD (đô la Mỹ), 50 đô Úc của anh Trương Hoàng A. Trộm tiền xong H để cái bóp lại chỗ cũ và lên đi ra thì bị bà T5 phát hiện giữ lại. Trình báo Cơ quan Công an.

Qua quá trình điều tra, bị cáo Trần Trung H khai nhận còn thực hiện 07 (bảy) vụ “trộm cắp tài sản” khác, cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 10 giờ, ngày 20/01/2021, bị cáo Trần Trung H thuê một người đàn ông chạy xe ôm (không rõ họ tên địa chỉ) chở bị cáo H đi từ thị xã GC đến ấp VT, xã BN, huyện G thì bị cáo H xuống xe và trả tiền xe ôm. Sau đó, H đi bộ được một đoạn thì phát hiện cửa hàng vật tư nông nghiệp tên Võ Thanh S thuộc ấp VT, xã BN, huyện G không có người trông coi, H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên đi vào bên trong cửa hàng và đi lại thùng đựng tiền mở ra lấy được số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng). Tiếp theo, H đi vào sâu bên trong nhà phát hiện và lấy trộm 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY S9+ PLUS của chị Phan Thị Kim Ng, sinh năm 1995 hộ khẩu thường trú khu phố HT2, thị trấn TH, huyện G (Chủ cửa hàng vật tư nông nghiệp Võ Thanh S). Lấy xong H nhanh chóng đi bộ về thị xã GC và bán điện thoại vừa trộm được cho một nam thanh niên đi đường (không rõ họ tên địa chỉ) với giá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) lấy tiền tiêu xài và chơi game bán cá hết.

- Vụ thứ hai: Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 23/01/2021, bị cáo Trần Trung H bắt đầu thuê một người đàn ông chạy xe ôm (không rõ họ tên địa chỉ) chở bị cáo H đi từ thị xã GC đến thị trấn TH, huyện G thì xuống xe và trả tiền xe ôm. Sau đó, H đi bộ đến cửa hàng bán tạp hóa và cháo dinh dưỡng của anh Nguyễn văn Hùng C, sinh năm 1976 ngụ khu phố HT1, thị trấn TH, huyện G, tỉnh Tiền Giang, thấy cửa hàng của anh Cường không có người trông coi nên H lên vào khu vực tủ đựng tiền (không có khóa) và mở tủ lấy trộm số tiền 700.000 đồng (bảy trăm ngàn đồng). Trộm xong H thuê xe ôm chở về thị xã GC chơi game bán cá và tiêu xài cá nhân hết

- Vụ thứ ba: Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 24/01/2021 bị cáo Trần Trung H tiếp tục thuê một người đàn ông chạy xe ôm (không rõ họ tên địa chỉ) chở bị cáo H đi từ thị xã GC đến khu vực cầu “Cháy” thuộc thị trấn TH, huyện G thì xuống xe và trả tiền xe ôm. Sau đó, H đi bộ đến cửa hàng tạp hóa của bà Trần Thị T1, sinh năm 1972 ngụ khu phố LG, thị trấn TH, huyện G thấy bà Thúy đang ngủ say, H đi vào cửa hàng và lại gần tủ đựng tiền gần nơi bà Thúy đang ngủ trên võng lấy trộm số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) và bên trong hai hộp nhựa đựng thẻ cào điện thoại các loại bà Thúy mới nhập về với giá 9.000.000 đồng (chín triệu đồng) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1 màu vàng để gần chỗ bà Thúy đang nằm ngủ. Trộm tài sản của bà Thúy xong H quay về thị xã GC bán rẻ thẻ cào điện thoại cho người đi đường, người đi chợ được 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) và bán điện thoại di động OPPO F1 cho người đi chợ lấy tiền tiêu xài và chơi game hết.

- Vụ thứ tư: Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 25/01/2021 bị cáo Trần Trung H bắt đầu thuê một người đàn ông chạy xe ôm (không rõ họ tên địa chỉ) chở H đi từ thị xã GC đến thị trấn TH, huyện G thì xuống xe và tính tiền xe ôm. Sau đó, H đi bộ trên đường 30/4 thì phát hiện nhà chị Đặng Thị D, sinh năm 1980 ngụ khu phố HT2, thị trấn TH, huyện G mở cửa nhưng không có người trông coi, H lên vào nhà thấy chị Dung và con đang ngủ trưa nên đi tìm tài sản để lấy trộm. Bị cáo H phát hiện 02 (hai) con heo đất và đi xuống bếp nhà của chị Dung lấy cái kéo khoét lấy số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) bên trong hai con heo đất và lên lút bỏ đi.

- Vụ thứ năm: Vào ngày 25/01/2021, sau khi trộm tiền bên trong con heo đất ở nhà chị Dung xong, bị cáo Trần Trung H đi bộ vào khu vực chợ thị trấn TH, huyện G, thấy cửa hàng bán trứng, thức ăn của bà Trần Thị C1, sinh năm 1958 ngụ khu phố HT2, thị trấn TH, huyện G không có người trông coi nên H đã lên vào, khi vào bên trong cửa hàng thì thấy bà Cúc đang ngủ, H quan sát thấy và lấy trộm 01 (một) máy tính bảng hiệu SAMSUNG GALAXY TAB A6 màu đen. Sau khi trộm tài sản của bà Cúc xong H mang máy tính bảng đi bán cho anh Lê Võ Hoàng T3, sinh năm 1988 ngụ khu phố LG, thị trấn TH với giá 450.000 đồng (bốn trăm năm mươi ngàn đồng) và tiêu xài cá nhân hết.

- Vụ thứ sáu: Vào ngày 25/01/2021, sau khi bán máy tính bảng cho anh Trung xong, bị cáo Trần Trung H đi bộ đến tiệm sửa xe của anh Tôn Thất H, sinh năm 1976 ngụ khu phố HT2, thị trấn TH, huyện G thấy không có người trông coi nên H đi thẳng vào bên trong nhà tìm kiếm tài sản để trộm. Khi đi đến buồng ngủ, H thấy và lấy trộm 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXY J7 PRIME. Sau đó H mang điện thoại trộm được đi bán cho anh Võ Phương N, sinh năm 1975 ngụ ấp Dương Quới, xã Phước Trung, huyện G được 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), H tiêu xài cá nhân hết.

- Vụ thứ bảy: Vào ngày 25/01/2021, sau khi trộm tài sản của anh Tôn Thất H xong, bị cáo Trần Trung H quan sát thấy nhà anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1977 ngụ khu phố HT2, thị trấn TH, huyện G không có người trông coi và cửa nhà mở, H lên vào lấy trộm 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXY J4 PRIME màu vàng và 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXY WINGT-I8552 màu trắng. Sau khi trộm xong, H mang điện thoại SAMSUNG GALAXY J4 PRIME đi bán cho ông Bùi Văn U, sinh năm 1967 ngụ khu phố Dương Phú, thị trấn TH, huyện G được số tiền 250.000 đồng (hai trăm năm mươi ngàn đồng) và điện thoại SAMSUNG GALAXY WINGT-I8552 bán cho anh Đặng Văn T4, sinh năm 1978 ngụ ấp Thanh Nhung 2, xã Phước Trung, huyện G được số tiền 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng), H tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 03/02/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G có văn bản số 10 gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Tiền Giang đề quy đổi đồng ngoại tệ sang Việt Nam đồng tại thời điểm Trần Trung H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Trương Hoàng A (trong vụ xảy ra vào khoảng 15 giờ 45 phút ngày 31/01/2021 và Trần Trung H bị phát hiện);

Ngày 01/4/2021 Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Tiền Giang có văn bản trả lời số 150 về việc quy đổi đồng ngoại tệ sang Việt Nam đồng tại thời điểm Trần Trung H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như sau:

+ Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam với đô la Mỹ ngày 30/01/2021 là 23.160 VND/USD và ngày 01/02/2021 là 23.151 VND/USD (do ngày 31/01/2021 là ngày chủ nhật nên NHNNVN không công bố tỷ giá);

+ Tỷ giá chéo giữa đồng Việt Nam với đô la Úc ngày 31/01/2021 là 17.915,77 VND/AUD;

Như vậy, đối chiếu với văn bản của Ngân hàng nhà nước Việt Nam – chi nhánh tỉnh Tiền Giang thì Trần Trung H đã trộm cắp tài sản của anh Trương Hoàng A được quy đổi:

- 50 AUD x 17.915,77 VND = 895.788,5 đồng (tám trăm chín mươi lăm ngàn bảy trăm tám mươi tám phẩy năm đồng);

- 10 USD x 23.151 VND = 231.510 đồng (hai trăm ba mươi một ngàn một trăm năm mươi một đồng)

Tổng số tiền mà Trần Trung H trộm cắp của anh Trương Hoàng A sau khi quy đổi ngoại tệ tổng cộng là: 2.657.298,5 đồng (*hai triệu sáu trăm năm mươi bảy ngàn hai trăm chín mươi tám phẩy năm đồng*);

Ngày 03/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện G yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện G định giá một số tài sản mà bị cáo Trần Trung H trộm cắp của các bị hại gồm:

+ 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXY J7 PRIME màu vàng hồng.

+ 01 (một) ipad SAMSUNG TAB A6 màu đen.

+ 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXY J4 màu vàng.

+ 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXY WIN GT-I8552 màu trắng.

+ 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXY S9<sup>+</sup> PLUS.

+ 01 (một) điện thoại di động OPPO F1 màu vàng.

Ngày 09/4/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện G có kết luận định giá tài sản số 37, kết luận tổng giá trị các tài sản tài sản định giá là: 10.450.000 đồng (*mười triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng*).

Trong đó:

+ 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXY J7 PRIME màu vàng hồng (bị cáo Trần Trung H trộm cắp của anh Tôn Thất H vào ngày 25/01/2021) có giá trị: 1.200.000 đồng (*một triệu hai trăm ngàn đồng*);

+ 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXY S9<sup>+</sup> PLUS (bị cáo Trần Trung H trộm cắp của chị Phan Thi Kim Ng vào ngày 20/01/2021) có giá trị: 6.000.000 đồng (*sáu triệu đồng*);

+ 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXY J4 màu vàng và 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXY WIN GT-I8552 màu trắng (bị cáo Trần Trung H trộm cắp của anh Nguyễn Minh T vào ngày 25/01/2021) có tổng giá trị: 1.150.000 đồng (*một triệu một trăm năm mươi ngàn đồng*);

+ 01 (một) máy tính bảng SAMSUNG TAB A6 màu đen (bị cáo Trần Trung H trộm cắp của anh Trần Thị C1 vào ngày 25/01/2021) có giá trị: 1.200.000 đồng (*một triệu hai trăm ngàn đồng*);

+ 01 (một) điện thoại di động OPPO F1 màu vàng (bị cáo Trần Trung H trộm cắp của chị Trần Thị T1 vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 24/01/2021) có giá trị: 900.000 đồng (*chín trăm ngàn đồng*);

Đối với tài sản là thẻ cào điện thoại của nhà mạng Viettel và Mobiphone, các mệnh giá 100.000 đồng, 50.000 đồng và 20.000 đồng mà bị cáo Trần Trung H trộm cắp của bị hại Trần Thị T1 vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 24/01/2021 qua điều tra, xác minh có tổng giá trị là 9.000.000 đồng (chín triệu đồng). Tuy nhiên, H đã bán lại cho một số người khác (không rõ họ tên địa chỉ cụ thể) được khoảng 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*), do H đã bán giá thấp hơn so với mệnh giá trên thẻ cào. Đồng thời qua điều tra H cũng thừa nhận đã trộm cắp tài sản là các thẻ cào điện thoại của chị Thúy có giá trị là khoảng 9.000.000 đồng (năm triệu đồng). Do đó, H phải chịu trách nhiệm hình sự về giá trị tài sản (thẻ cào điện thoại) mà H đã chiếm đoạt của chị Thúy là 9.000.000 đồng (chín triệu đồng).

Như vậy, tổng tài sản gồm tiền Việt Nam đồng, ngoại tệ và các tài sản có giá trị khác mà bị cáo Trần Trung H đã chiếm đoạt của các bị hại có giá trị là 30.307.298,5 đồng (*ba mươi triệu ba trăm linh bảy ngàn hai trăm chín mươi tám phẩy năm đồng*). Trong đó:

- Chiếm đoạt tài sản của bị hại anh Trương Hoàng A sau khi quy đổi ngoại tệ có giá trị tổng cộng là: 2.657.298,5 đồng (*hai triệu sáu trăm năm mươi bảy ngàn hai trăm chín mươi tám phẩy năm đồng*);

- Chiếm đoạt tài sản của bị hại chị Phan Thị Kim Ng (vào khoảng 10 giờ ngày 20/01/2021) tổng cộng 8.500.000 đồng (*tám triệu năm trăm ngàn đồng*) gồm: Tiền Việt Nam 2.500.000 (*hai triệu năm trăm ngàn đồng*) và 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXY S9+ PLUS có giá trị: 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng);

- Chiếm đoạt tài sản của bị hại anh Văn Công Hùng (vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 23/01/2021) số Tiền Việt Nam: 700.000 đồng (*bảy trăm ngàn đồng*);

- Chiếm đoạt tài sản của bị hại chị Trần Thị T1 (vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 24/01/2021) tổng cộng 12.900.000 đồng (*mười hai triệu chín trăm ngàn đồng*) gồm: Tiền Việt Nam 3.000.000 (*ba triệu đồng*), thẻ cào điện thoại (card) các loại trị giá 9.000.000 (*chín triệu đồng*) và 01 (một) điện thoại di động OPPO F1 màu vàng có giá trị: 900.000 đồng (*chín trăm ngàn đồng*);

- Chiếm đoạt tài sản của bị hại chị Trần Thị Dung (vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 25/01/2021) tổng cộng Tiền Việt Nam 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*);

- Chiếm đoạt tài sản của bị hại chị Trần Thị C1 (vào ngày 25/01/2021) là: 01 (một) máy tính bảng SAMSUNG TAB A6 màu đen có giá trị 1.200.000 đồng (*một triệu hai trăm ngàn đồng*);

- Chiếm đoạt tài sản của bị hại anh Tôn Thất H (vào ngày 25/01/2021) là: 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXY J7 PRIME màu vàng hồng có giá trị 1.200.000 đồng (*một triệu hai trăm ngàn đồng*);

- Chiếm đoạt tài sản của bị hại anh Nguyễn Minh T (vào ngày 25/01/2021) gồm: 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXY J4 màu vàng và 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXY WIN GT-I8552 màu trắng có tổng giá trị: 1.150.000 đồng (một triệu một trăm năm mươi ngàn đồng)

Trong ngày 25/01/2021 bị cáo H đã trộm cắp tài sản tổng cộng 04 vụ tại khu phố HT2, thị trấn TH với tổng số tài sản là 5.550.000 đồng (Năm triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng).

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện G tiến hành thu giữ và trao trả cho chủ sở hữu các tài sản có liên quan đến vụ án trộm cắp tài sản do bị cáo Trần Trung H thực hiện gồm:

- Trao trả cho anh Trương Hoàng A:
  - + Tiền Việt Nam: 1.530.000 đồng (một triệu năm trăm ba mươi ngàn đồng);
  - + Tiền nước ngoài: 50 AUD (năm mươi đô la Úc) và 10 USD (10 đô la Mỹ);
- Trao trả cho anh Tôn Thất H: 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXY J7 PRIME màu vàng hồng;
- Trao trả cho chị Trần Thị C1: 01 (một) máy tính bảng SAMSUNG TAB A6 màu đen.

- Trao trả cho anh Nguyễn Minh T: 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXY J4 màu vàng và 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXY WIN GT-I8552 màu trắng.

- \* Vật chứng chuyển theo hồ sơ vụ án gồm:
  - + 01 (Một) túi đeo bằng vải màu xám, bên ngoài có ghi chữ NIKE;
  - + 01 (Một) điện thoại di động NOKIA 105 màu xanh; Số IMEL 1: 355752109589272; IMEL 2: 357705101589276;
  - + Tiền Việt Nam: 659.000 đồng (sáu trăm năm mươi chín ngàn đồng);
  - + Tiền nước ngoài: 01 USD (Một đô la Mỹ).

Đối với anh Huỳnh Văn T2, sinh năm 1959, ngụ ấp VH, xã LH, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang (hành nghề chạy xe ôm) mà bị cáo Trần Trung H đã thuê chở từ phường 1, thị xã GC đến ấp Kinh Dưới, xã Bình Ân, huyện G, tỉnh Tiền Giang, sau đó H nói dừng lại trước tiệm tạp hóa chị Trương Thị Mỹ T5 để mua đồ dùng. Tuy nhiên, H đã lén lút vào để trộm cắp tài sản của anh Trương Hoàng A, anh Tốt hoàn toàn không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không khởi tố, xử lý là có cơ sở.

Đối với anh Võ Phương N, sinh năm 1975, ngụ ấp Dương Quới, xã Phước Trung, huyện G, tỉnh Tiền Giang đã mua 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J7 PRIME do bị cáo Trần Trung H trộm cắp của anh Tôn Thất H vào ngày 25/01/2021;

Đối với anh Đặng Văn T4, sinh năm 1978, ngụ ấp Thanh Nhung 2, xã Phước Trung, huyện G, tỉnh Tiền Giang và anh Bùi Văn U, sinh năm 1967, ngụ khu phố Dương Phú, thị trấn TH, huyện G, tỉnh Tiền Giang đã mua 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXY J4 màu vàng và 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXY WIN GT-I8552 màu trắng do bị cáo Trần Trung H trộm cắp của anh Nguyễn Minh T vào ngày 25/01/2021;

Đối với anh Lê Võ Hoàng T3, sinh năm 1988, ngụ khu phố LG, thị trấn TH, huyện G, tỉnh Tiền Giang đã mua 01 (một) máy tính bảng SAMSUNG TAB A6 màu đen do bị cáo Trần Trung H trộm cắp của chị Trần Thị C1 vào ngày 25/01/2021;

Tuy nhiên, qua quá trình điều tra, xác minh anh Nhân, anh Tám, anh Út, anh Trung thì tại thời điểm mua tài sản do Trần Trung H bán thì hoàn toàn không biết đây là tài sản do H trộm cắp mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không khởi tố, xử lý là có cơ sở.

#### **Về trách nhiệm dân sự:**

- Bị hại anh Trương Hoàng A bị mất số tiền Việt Nam: 1.530.000 đồng (một triệu năm trăm ba mươi ngàn đồng); tiền nước ngoài: 50 AUD (năm mươi đô la Úc) và 10 USD (10 đô la Mỹ). Tuy nhiên, anh Hoàng Anh đã nhận lại toàn bộ tài sản trên và không có yêu cầu gì về bồi thường trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Trần Trung H nên không xem xét;

- Bị hại chị Phan Thị Kim Ng bị thiệt hại số tiền Việt Nam 2.500.000 (hai triệu năm trăm ngàn đồng) và 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXY S9<sup>+</sup> PLUS có giá trị: 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) nên yêu cầu bị cáo Trần Trung H bồi thường toàn bộ tài sản là 8.500.000 đồng (tám triệu năm trăm ngàn đồng), bị cáo chưa thực hiện việc bồi thường xong;

- Bị hại anh Nguyễn văn Hùng C bị mất số tiền 700.000 đồng (bảy trăm ngàn đồng). Tuy nhiên, anh Cường không có yêu cầu gì về bồi thường trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Trần Trung H nên không xem xét;

- Bị hại chị Trần Thị T1 bị thiệt hại số tiền Việt Nam 3.000.000 (ba triệu đồng), thẻ cào điện thoại (card) các loại trị giá 9.000.000 (chín triệu đồng) và 01 (một) điện thoại di động OPPO F1 màu vàng có giá trị: 900.000 đồng (chín trăm ngàn đồng); nên yêu cầu bị cáo Trần Trung H bồi thường toàn bộ tài sản là 12.900.000 đồng (mười hai triệu chín trăm ngàn đồng), bị cáo chưa thực hiện việc bồi thường xong;

- Bị hại chị Đặng Thị D bị thiệt hại số tiền Việt Nam 2.000.000 (hai triệu đồng) nên yêu cầu bị cáo Trần Trung H bồi thường toàn bộ tài sản là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), bị cáo chưa thực hiện việc bồi thường xong;

- Bị hại chị Trần Thị C1 bị mất 01 (một) máy tính bảng SAMSUNG TAB A6 màu đen. Tuy nhiên, chị Cúc đã nhận lại tài sản trên và không có yêu cầu gì về bồi thường trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Trần Trung H nên không xem xét;

- Bị hại anh Tôn Thất H bị mất 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J7 PRIME. Tuy nhiên, anh Hiệp đã nhận lại tài sản trên và không có yêu cầu gì về bồi thường trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Trần Trung H nên không xem xét;

- Bị hại anh Nguyễn Minh T bị mất 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J7 PRIME. Tuy nhiên, anh Toàn đã nhận lại toàn bộ tài sản trên và không có yêu cầu gì về bồi thường trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Trần Trung H nên không xem xét;

- Đối với anh Võ Phương N, anh Đặng Văn T4, anh Bùi Văn U và anh Lê Võ Hoàng T3, sau khi đã mua các tài sản do bị cáo Trần Trung H trộm cắp của các bị hại thì



đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra và không có yêu cầu gì về bồi thường trách nhiệm dân sự đối với bị cáo H nên không xem xét;

Tổng giá trị tài sản bị hại Ngọc, Thúy, Dung yêu cầu bị cáo Trần Trung H bồi thường về trách nhiệm dân sự là 23.400.000 đồng (hai mươi ba triệu bốn trăm ngàn đồng), nhưng bị cáo H chưa thực việc bồi thường.

Cáo trạng số 54/CT-VKS-GCĐ ngày 11/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang truy tố Trần Trung H tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Trung H thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến gì về tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang truy tố đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố tại phiên tòa, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Trung H phạm tội “Trộm cắp tài sản”, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 173; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Trung H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự:

- Các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan là anh Trương Hoàng A, anh Nguyễn văn Hùng C, chị Trần Thị C1, anh Tôn Thất H, anh Nguyễn Minh T, anh Võ Phương N, anh Đặng Văn T4, anh Bùi Văn U và anh Lê Võ Hoàng T3. Tuy nhiên, các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại toàn bộ tài sản trên hoặc nhận thấy tài sản bị thiệt hại không lớn nên không có yêu cầu gì về bồi thường trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Trần Trung H nên không xem xét;

Đối với:

- Bị hại chị Phan Thi Kim Ng bị thiệt hại số tiền Việt Nam 2.500.000 (hai triệu năm trăm ngàn đồng) và 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXY S9+ PLUS có giá trị: 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) nên yêu cầu bị cáo Trần Trung H bồi thường toàn bộ tài sản là 8.500.000 đồng (tám triệu năm trăm ngàn đồng);

- Bị hại chị Trần Thị T1 bị thiệt hại số tiền Việt Nam 3.000.000 (ba triệu đồng), thẻ cào điện thoại (card) các loại trị giá 9.000.000 (chín triệu đồng) và 01 (một) điện thoại di động OPPO F1 màu vàng có giá trị: 900.000 đồng (chín trăm ngàn đồng); nên yêu cầu bị cáo Trần Trung H bồi thường toàn bộ tài sản là 12.900.000 đồng (mười hai triệu chín trăm ngàn đồng);

- Bị hại chị Đặng Thị D bị thiệt hại số tiền Việt Nam 2.000.000 (hai triệu đồng) nên yêu cầu bị cáo Trần Trung H bồi thường toàn bộ tài sản là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng);

Tổng giá trị tài sản bị hại Ngọc, Thúy, Dung yêu cầu bị cáo Trần Trung H bồi thường về trách nhiệm dân sự là 23.400.000 đồng (hai mươi ba triệu bốn trăm ngàn đồng). Do đó, áp dụng 357, 589 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Trần Trung H bồi thường về trách nhiệm dân sự đối với:

- Bị hại chị Phan Thi Kim Ng số tiền là 8.500.000 đồng (tám triệu năm trăm ngàn đồng);

- Bị hại chị Trần Thị T1 số tiền là 12.900.000 đồng (mười hai triệu chín trăm ngàn đồng);
  - Bị hại chị Đặng Thị D số tiền là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng);
  - Thực hiện một lần khi án có hiệu lực pháp luật.
  - Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định.
  - Về xử lý vật chứng: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu:
    - Trao trả cho anh Trương Hoàng A:
      - + Tiền Việt Nam: 1.530.000 đồng (một triệu năm trăm ba mươi ngàn đồng);
      - + Tiền nước ngoài: 50 AUD (năm mươi đô la Úc) và 10 USD (10 đô la Mỹ);
    - Trao trả cho anh Tôn Thất H: 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXY J7 PRIME màu vàng hồng;
    - Trao trả cho chị Trần Thị C1: 01 (một) máy tính bảng SAMSUNG TAB A6 màu đen.
    - Trao trả cho anh Nguyễn Minh T: 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXY J4 màu vàng và 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXY WIN GT-I8552 màu trắng.
  - Đối với:
    - + 01 (Một) túi đeo bằng vải màu xám, bên ngoài có ghi chữ NIKE;
    - + 01 (Một) điện thoại di động NOKIA 105 màu xanh; Số IMEL1: 355752109589272; IMEL2: 357705101589276;
    - + Tiền Việt Nam: 659.000 đồng (sáu trăm năm mươi chín ngàn đồng);
    - + Tiền nước ngoài: 01 USD (Một đô la Mỹ).
- Đây là số tiền và tài sản của cá nhân bị cáo, không liên quan đến vụ án nên áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.
- Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,
    - + Bị cáo Trần Trung H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.170.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Luật sư Phạm Thị Kim Tr bào chữa cho bị cáo H trình bày: Thống nhất cáo trạng cũng như bản luận tội của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Trần Trung H về tội “Trộm cắp tài sản”, về tội danh cũng như điều khoản áp dụng. Tuy nhiên khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, tại phiên tòa hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét nhân thân bị cáo từ nhỏ mồ côi cha mẹ được sư thầy Trần Văn Y nhận đem về chùa để nuôi dưỡng, trình độ học vấn thấp nên hạn chế hiểu biết về pháp luật. Ngoài ra bị cáo bị bệnh tâm thần và động kinh từ nhỏ nên hạn chế năng lực hành vi. Bị cáo đã bị Tòa án GC tây xử phạt 09 tháng tù và đã chấp hành xong hình phạt nên bị cáo biết việc trộm cắp tài sản là sai trái, từ khi chấp hành hình phạt về với cuộc sống hằng ngày, bị cáo đã được sư thầy Trần Văn Y và các đoàn thể chính quyền địa phương giúp đỡ và giáo dục trở thành công dân tốt. Từ những phân tích trên đề nghị

Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Còn về phần trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng, Luật sư không có ý kiến.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo là chị Nguyễn Thị Thu Tr trình bày: Không có ý kiến đối với cáo trạng và bản luận tội mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo Trần Trung H. Bị cáo mồ côi cha mẹ từ nhỏ được sư thầy Trần Văn Y nuôi dưỡng, từ nhỏ bị bệnh động kinh và tâm thần. Từ nhỏ bị cáo đã trộm vặt và sư thầy đi xin lỗi nhiều lần. Bị cáo đã bị Tòa án GC Tây xử phạt 09 tháng tù, khi bị cáo chấp hành hình phạt xong bị cáo bị động kinh rất nhiều lần nên được đưa khám bệnh và trong thời gian tại ngoại bị cáo đã không còn thực hiện hành vi trộm cắp. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo chữa bệnh và trở thành người công dân tốt. Về trách nhiệm dân sự xin Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần cho bị cáo, đối với việc xử lý vật chứng thì không có ý kiến.

Lời nói sau cùng của bị cáo Trần Trung H trình bày: Bị cáo đã hối hận vì hành vi phạm tội của mình, bị cáo mồ côi cha mẹ từ nhỏ, bệnh tâm thần và động kinh nhỏ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo về chữa bệnh và làm người công dân tốt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Trần Trung H và các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, sơ thẩm, bị cáo Trần Trung H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Theo đó, Trần Trung H không có nghề nghiệp ổn định do muốn có tiền tiêu xài, nuôi sống bản thân nên trong khoảng thời gian từ ngày 20/01/2021 đến ngày 31/01/2021 bị cáo Trần Trung H đã thực hiện 08 (tám) vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện G, của các bị hại gồm chị Phan Thị Kim Ng, anh Nguyễn Văn Hùng C, chị Trần Thị T1, chị Đặng Thị D, chị Trần Thị C1, anh Tôn Thất H, anh Nguyễn Minh T, anh Trương Hoàng A với tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 30.307.298,5 đồng (*ba mươi triệu ba trăm linh bảy ngàn hai trăm chín mươi tám phẩy năm đồng*). Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Trần Trung H đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” như nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật công nhận và bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi,

bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi nhưng thừa khả năng biết được, trộm cắp tài sản là hành vi vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nghiêm minh vì ngày 11/6/2018, bị Ủy ban nhân dân xã LT, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường trong thời hạn 06 tháng về hành vi trộm cắp tài sản nhưng với bản chất lười lao động muốn có tiền tiêu xài, thỏa mãn nhu cầu cá nhân bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Trần Trung H đã thực hiện 05 (năm) lần trộm cắp tài sản của người khác nên đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (phạm tội hai lần trở lên) theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Trần Trung H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân bị cáo bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, bệnh động kinh từ nhỏ; khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, không cha mẹ ruột, học đến lớp 6, khả năng nhận thức pháp luật hạn chế nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về nhân thân:

+ Ngày 11/6/2018, bị Ủy ban nhân dân xã LT, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường trong thời hạn 06 tháng về hành vi trộm cắp tài sản (tính đến thời điểm Trần Trung H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 20/01/2021 thì H được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính).

+ Ngày 19/3/2021, Trần Trung H bị Tòa án nhân dân huyện GC Tây, tỉnh Tiền Giang tuyên phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 11/2021/HSST, bị cáo H đang chấp hành bản án trên theo Quyết định thi hành án số 28/2021/QĐ-CA ngày 13/5/2021 của Tòa án nhân dân thị xã GC tại Trại giam LH thuộc Cục C10 – Bộ Công an (đóng trên địa bàn tỉnh Long An), hiện tại bị cáo chấp hành xong. Tuy nhiên, do bị cáo Trần Trung H là người chưa đủ 18 tuổi nên không được coi là án tích.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trương Hoàng A, Trần Thị C1, Tôn Thất H, Nguyễn Minh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét. Bị hại Nguyễn văn Hùng C không yêu cầu bị cáo Trần Trung H bồi thường trách nhiệm dân sự đối với số tiền 700.000 nên không đặt ra xem xét.

- Đối với anh Võ Phương N, anh Đặng Văn T4, anh Bùi Văn U và anh Lê Võ Hoàng T3, sau khi đã mua các tài sản do bị cáo Trần Trung H trộm cắp của các bị hại thì đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra và không có yêu cầu gì về bồi thường trách nhiệm dân sự đối với bị cáo H nên không xem xét;

- Bị hại chị Phan Thi Kim Ng bị thiệt hại số tiền Việt Nam 2.500.000 (hai triệu năm trăm ngàn đồng) và 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXY S9+ PLUS có giá trị: 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) nên yêu cầu bị cáo Trần Trung H bồi thường toàn bộ

tài sản là 8.500.000 đồng (*tám triệu năm trăm ngàn đồng*), bị cáo đồng ý bồi thường nhưng chưa thực hiện việc bồi thường;

- Bị hại chị Trần Thị T1 bị thiệt hại số tiền Việt Nam 3.000.000 (*ba triệu đồng*), thẻ cào điện thoại (card) các loại trị giá 9.000.000 (*chín triệu đồng*) và 01 (một) điện thoại di động OPPO F1 màu vàng có giá trị: 900.000 đồng (*chín trăm ngàn đồng*); nên yêu cầu bị cáo Trần Trung H bồi thường toàn bộ tài sản là 12.900.000 đồng (*mười hai triệu chín trăm ngàn đồng*), bị cáo đồng ý bồi thường nhưng chưa thực hiện việc bồi thường;

- Bị hại chị Đặng Thị D bị thiệt hại số tiền Việt Nam 2.000.000 (*hai triệu đồng*) nên yêu cầu bị cáo Trần Trung H bồi thường toàn bộ tài sản là 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*), bị cáo đồng ý bồi thường nhưng chưa thực hiện việc bồi thường.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ đảm bảo việc thi hành án:

+ 01 (Một) túi đeo bằng vải màu xám, bên ngoài có ghi chữ NIKE;

+ 01 (Một) điện thoại di động NOKIA 105 màu xanh; Số IMEL 1: 355752109589272; IMEL 2: 357705101589276;

+ Tiền Việt Nam: 659.000 đồng (sáu trăm năm mươi chín ngàn đồng);

+ Tiền nước ngoài: 01 USD (Một đô la Mỹ).

[9] Đối với anh Huỳnh Văn T2 mà bị cáo Trần Trung H đã thuê chở từ phường 1, thị xã GC đến ấp KD, xã BA, huyện G, tỉnh Tiền Giang, sau đó H nói dừng lại trước tiệm tạp hóa chị Trương Thị Mỹ T5 để mua đồ dùng. Tuy nhiên, H đã lén lúc vào để trộm cắp tài sản của anh Trương Hoàng A, anh T4 hoàn toàn không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không khởi tố, xử lý là có cơ sở.

Đối với anh Võ Phương N, anh Đặng Văn T4, anh Bùi Văn U, anh Lê Võ Hoàng T3 đã mua các tài sản do bị cáo Trần Trung H trộm cắp mà có. Tuy nhiên, qua quá trình điều tra, xác minh anh N, anh T3, anh U, anh T2 thì tại thời điểm mua tài sản do Trần Trung H bán thì hoàn toàn không biết đây là tài sản do H trộm cắp mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không khởi tố, xử lý là có cơ sở.

[10] Xét, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[11] Xét, lời bào chữa của luật sư bào chữa cho bị cáo và lời trình bày của đại diện hợp pháp của bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét khi nghị án.

[12] Về án phí: Bị cáo Trần Trung H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Trung H** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 173; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50, Điều 91 Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Trung H 02 (Hai) năm** tù. Thời gian tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án, trừ thời gian bị cáo bị tạm giam từ ngày 21/3/2022 đến ngày 24/3/2022.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 854, 855, 856 và Điều 589 Bộ luật Dân sự;

- Buộc bị cáo Trần Trung H bồi thường cho chị Phan Thi Kim Ng số tiền 8.500.000 đồng. Trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

- Buộc bị cáo Trần Trung H bồi thường cho chị Trần Thị T2 số tiền 12.900.000 đồng. Trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

- Buộc bị cáo Trần Trung H bồi thường cho Đặng Thị D số tiền 2.000.000 đồng. Trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Trần Trung H chậm thực hiện nghĩa vụ thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

**3. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ đảm bảo việc thi hành án:

+ 01 (Một) túi đeo bằng vải màu xám, bên ngoài có ghi chữ NIKE;

+ 01 (Một) điện thoại di động NOKIA 105 màu xanh; Số IMEL 1: 355752109589272; IMEL 2: 357705101589276;

+ Tiền Việt Nam: 659.000 đồng (sáu trăm năm mươi chín ngàn đồng);

+ Tiền nước ngoài: 01 USD (Một đô la Mỹ).

**4. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Trần Trung H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.170.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo Trần Trung H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại, người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**\* Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện G;
- Cơ quan THADS huyện G;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ, án văn.

**Nguyễn Quốc An**